

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13- HP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22A/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9/2025

V/v: ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- HP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Nghi, Bà Nguyễn Thị Hoài

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Đình Lân - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 13- HP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- HP tham gia phiên toà: Ông Khương Viết Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 13- HP xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 96/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà 05B/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đặng Thị Tú K, sinh ngày 25/10/1997;

Số CCCD: 001197020000

Nơi thường trú: X, V, G, H (Nay là thôn X, xã B, thành phố H); Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Dương Văn Tr, sinh ngày 30/10/1990;

Số CCCD: 030090022541

Nơi thường trú: Xóm 6, thôn Đ, xã P, huyện M, tỉnh HD (Nay là thôn Đ, xã Nam M, thành phố HP); Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc với Toà án, nguyên đơn chị Đặng Thị Tú K trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Dương Văn Tr được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiền Phong, huyện M, tỉnh HD (nay là UBND xã Nam M, thành phố HP) ngày 06/11/2017. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hoà thuận được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, không cùng quan điểm, lối sống. Anh Tr không tôn trọng vợ, thường xuyên chửi bới đánh đập vợ thậm tệ, nên vợ chồng không thường xuyên sống cùng nhau. Gia đình hai bên nhiều lần khuyên bảo hàn gắn nhưng anh Tr lại tỏ thái độ với gia đình vợ và còn có lời lẽ xúc phạm, coi thường bố mẹ vợ. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Anh chị chính thức sống ly thân từ tháng 02/2025 đến nay. Trong thời

gian ly thân, anh Tr vẫn sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn Đ, xã M, thành phố HP, anh không đến tìm mẹ con chị về, thậm chí anh còn thường xuyên nhắn tin gọi điện đe dọa chị và gia đình chị. Chị xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Tr nữa, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Dương Văn Tr.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Dương Quốc Anh, sinh ngày 25/3/2018, con đang ở cùng chị. Ly hôn, chị xin được tiếp tục nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Dương Văn Tr trình bày:** “Anh là người đàn ông rất yêu thương vợ con nhưng từ nhỏ lớn lên trong môi trường thiếu hiểu biết anh hay chỉ trích và trách móc vợ, thậm chí có lúc anh đã chửi bới vợ thậm tệ. Nhưng sau những lần như vậy, anh lại xin lỗi vợ, vì trong lòng anh không muốn như vậy, nhưng anh đã không điều khiển được cảm xúc nên đã làm quá giới hạn khiến vợ anh cảm thấy chán nản. Anh đã yêu thương vợ không đúng cách. Anh thực sự rất hối hận khi đã làm vợ anh tổn thương vì những câu nói thô tục. Anh đã nhận ra bài học đắt giá và anh thấy mình cần phải thay đổi sửa chữa lại bản thân để giữ gia đình. Anh mong được hoà giải với vợ để anh chị có cơ hội được đầy đủ, đúng nghĩa với hai chữ Gia đình hạnh phúc”. Toà án đã tiến hành lấy lời khai của anh Tr nhưng anh xác định chỉ nêu ý kiến như đã viết trong bản tự khai trên, anh không trình bày bất kỳ nội dung gì khác.

Toà án đã tổng đạt Thông báo về phiên họp và hoà giải cho anh Tr, nhưng anh không đến tham gia phiên hoà giải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- HP phát biểu ý kiến: Xác định việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thu thập chứng cứ, của HĐXX và thư ký phiên toà tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Tú K được ly hôn anh Dương Văn Tr.

Về con chung: Giao con chung Dương Quốc Anh, sinh ngày 25/3/2018 cho chị Đặng Thị Tú K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị K không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Dương Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ, công sức: Không phải giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Tú K phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Đặng Thị Tú K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 13- HP) giải quyết ly hôn với anh Dương Văn Tr, đăng ký thường trú tại thôn Đ, xã Nam M, thành phố HP. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13- HP. Xác định quan hệ tranh chấp về Hôn nhân và gia đình là ly hôn, nuôi con theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Tú K và anh Dương Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiền Phong, huyện M, tỉnh HD (nay là UBND xã Nam M, thành phố HP) ngày 06/11/2017, nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Lời trình bày của chị K, anh Tr đều thừa nhận sau khi kết hôn, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xuyên xúc phạm nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2025 đến nay. Thời gian ly thân, anh chị không gặp gỡ nhau để tìm biện pháp hàn gắn. Tại bản tự khai anh Tr trình bày mong muốn được hoà giải với vợ, nhưng khi Tòa án thông báo phiên hoà giải thì anh Tr không tham gia. Chị K giữ nguyên ý kiến xin ly hôn. Đến nay anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân không quan tâm nhau. Với thực trạng hôn nhân nói trên cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho chị K được ly hôn anh Tr là phù hợp quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Dương Quốc Anh, sinh ngày 25/3/2018. Thời gian vợ chồng ly thân đến nay, con ở với mẹ. Chị K xin được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung, cháu Anh có nguyện vọng xin ở với mẹ. Trường tiểu học V xác nhận cháu Dương Quốc Anh đang học tập tại trường, được gia đình và nhà trường quan tâm, có điều kiện sinh hoạt và học tập tốt. Quá trình làm việc với Tòa án, anh Tr không trình bày nguyện vọng xin nuôi con. Do vậy, để đảm bảo cho con chung có môi trường sống và học tập ổn định, HĐXX giao cho chị Đặng Thị Tú K tiếp tục nuôi dưỡng cháu Dương Quốc Anh đến khi con chung đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị K không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, vay nợ, công sức: không phải giải quyết.

[5] Về án phí: Chị K phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Tú K được ly hôn anh Dương Văn Tr.

2. Về con chung: Giao con chung Dương Quốc Anh, sinh ngày 25/3/2018 cho chị Đặng Thị Tú K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị K không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Dương Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ, công sức: Không phải giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Tú K phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0006949 ngày 21/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13- HP). Chị Đặng Thị Tú K đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 13- HP;
- Phòng THADS Khu vực 13- HP;
- THADS thành phố HP;
- Các đương sự;
- UBND xã Tiên Phong (nay là UBND xã Nam M, thành phố HP) (Giấy CNKH số 28 ngày 06/11/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Nhân